Kết quả chăm sóc người bệnh thoái hóa cột sống thắt lưng tại Bệnh viện Tuệ Tĩnh năm 2021

RESULTS OF TAKING CARE OF PATIENTS WITH LUMBAR SPONDYLOSIS AT TUE TINH HOSPITAL IN 2021

Nguyễn Thị Anh[1], Vương Thị Hòa[2]

[1]Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

[2]Đại học Thăng Long

TÓM TẮT

Mục tiêu: *Đánh giá kết quả chăm sóc người bệnh thoái hóa cột sống thắt lưng tại bệnh viện Tuệ Tĩnh năm 2021.*

Phương pháp nghiên cứu: *Nghiên cứu mô tả tiến cứu trên 217 người bệnh thoái hóa cột sống thắt lưng đến khám và điều trị nội trú tại Bệnh viện Tuệ Tĩnh từ tháng 10 năm 2020 đến hết tháng 9 năm 2021. Người bệnh (NB) tham gia nghiên cứu được thu thập thông tin đặc điểm chung, theo dõi, điều trị và chăm chăm sóc tại bệnh viện. Kết quả chăm sóc được đánh giá dựa theo các tiêu chí: Điểm đau VAS, (Visual Analog Scale), tầm vận động cúi (gấp), tầm vận động ngửa (ưỡn), điểm tàn tật Oswestry (ODI), kết quả chăm sóc. Số liệu sau thu thập được xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0.*

Kết quả: *Kết quả chăm sóc chung trong nghiên cứu là 70% tốt, 20% khá, 10% trung bình. Sau chăm sóc các nhóm bệnh lý đều có kết quả tốt, gồm: đau lưng cấp 100%; đau lưng mạn 60,4%; đau thắt lưng hông to 70,0% và hội chứng thắt lưng hông có 67,2%. Tỷ lệ không đau đạt 34% và đau nhẹ còn 66,0%. Tầm vận động cúi, ngửa, nghiêng, xoay cột sống thắt lưng có sự cải thiện đáng kể sau chăm sóc tương ứng với 87,0%; 81,3%; 73,3% và 84,0%. Thang điểm ODI có sự cải thiện tốt sau chăm sóc với 76,7% người bệnh trở về bình thường và chỉ còn 23,4% người bệnh có hạn chế vận động nhẹ.*

Kết luận: *Chăm sóc người bệnh thoái hóa cột sống thắt lưng (CSTL) là một yếu tố quan trọng làm giảm các triệu chứng lâm sàng và tăng chất lượng cuộc sống của người bệnh thoái hóa cột sống thắt lưng.*

Từ khóa: Thoái hóa cột sống thắt lưng, chăm sóc.

SUMMARY

Objectives: *Evaluation of results of care for patients with lumbar spondylosis at Tue Tinh hospital in 2021.*

Methods: *A prospective descriptive study on 217 patients with lumbar spondylosis who came for examination and inpatient treatment at Tue Tinh hospital from October 2020 to the end of September 2021. Patients participating in the study were collected information General characteristics, follow-up, treatment and care in*

Ngày nhận bài: 2/3/2022

Ngày phản biện: 7/3/2022

Ngày chấp nhận đăng: 31/3/2022

hospital. Outcomes of care were evaluated according to the following criteria: VAS pain score (Visual Analog Scale), flexion range of motion, supine range of motion, Oswestry disability score (ODI), results of take care of. Collected data were processed using SPSS 20.0 software.

Results: *Overall take care of outcomes in the study were 70% good, 20% fair, 10% moderate. After care, all groups of diseases have good results, including: 100% acute back pain; chronic back pain 60.4%; Lumbar hip pain is 70.0% and low back syndrome has 67.2%. The rate of pain-free was 34% and mild pain was 66.0%. The range of motion of bending, supine, tilting, and rotating the lumbar spine has a significant improvement after care, corresponding to 87.0%; 81.3%; 73.3% and 84.0%. The ODI score had a good improvement after care with 76.7% of patients returning to normal and only 23.4% of patients with mild limitation of movement.*

Conclusion: *Caring for patients with lumbar spondylosis is an important factor in reducing clinical symptoms and increasing the quality of life of patients with lumbar spondylosis.*

Key words: *Lumbar spondylosis, take care of.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Thoái hóa cột sống thắt lưng (Spondylosis hoặc Osteoarthritis of lumbar spine) là bệnh lý cột sống mạn tính thường gặp và có liên quan mật thiết đến tuổi và vị trí đốt sống bị tổn thương. Theo thống kê Quốc gia của Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh Hoa Kỳ cho thấy tỷ lệ thoái hóa cột sống năm 2002 đã tăng từ 45/100.000 lên 72/100.000 người năm 2009. Chi phí ước tính cho chẩn đoán và quản lý các bệnh lý vùng cột sống thắt lưng và đau lưng có thể lên đến 90 tỷ USD mỗi năm. Kết quả từ một nghiên cứu phân tích tổng hợp (2015) công bố trên tạp chí Lancet về tình trạng tàn tật của 188 quốc gia, khảo sát trên 301 bệnh lý khác nhau trong thời gian từ năm 1990 - 2013 cho thấy các bệnh lý liên quan đến cột sống thắt lưng rất phổ biến và là nguyên nhân hàng đầu gây ra tàn tật. Theo Trần Ngọc Ân, có 11,4% người bệnh điều trị tại Khoa Cơ Xương Khớp - Bệnh viện Bạch Mai là do các bệnh lý vùng thắt lưng và thắt lưng hông, đứng thứ hai sau viêm khớp dạng thấp. Tác giả cũng ước tính có khoảng 17% người trên 60 tuổi có các vấn đề liên quan đến cột sống thắt lưng [1].

Những tiến bộ của y học hiện đại (YHHĐ) đã giúp nâng cao sức khỏe và hạn chế biến chứng cho người bệnh thoái hóa cột sống. Bên cạnh đó, y học cổ truyền sử dụng các phương pháp điều trị dùng thuốc và không dùng thuốc (châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt, tác động cột sống) cùng với thời gian và thực tế lâm sàng cũng đã chứng minh được những hiệu quả nhất định [2]. Bệnh viện Tuệ Tĩnh là bệnh viện hạng 2 thuộc Bộ Y tế, hàng năm, tiếp nhận một lượng lớn các người bệnh đến khám và điều trị và bệnh chủ yếu là thoái hóa cột sống nói chung và thoái hóa cột sống thắt lưng nói riêng. Nhằm mục tiêu khảo sát hiệu quả điều trị cũng như chăm sóc nhóm người bệnh này, chúng tôi tiến hành thực hiện đề tài *"Kết quả chăm sóc người bệnh thoái hóa cột sống thắt lưng và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Tuệ Tĩnh năm 2021"*.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu mô tả tiến cứu trên 217 người bệnh thoái hóa cột sống thắt lưng đến khám và điều trị nội trú tại Bệnh viện Tuệ Tĩnh từ tháng 10 năm 2020 đến hết tháng 9 năm 2021 với tiêu chuẩn lựa chọn là: trên 35 tuổi, không phân biệt giới tính, nghề nghiệp, tự nguyện tham gia nghiên cứu và được chẩn đoán xác định có thoái hóa cột sống thắt lưng dựa trên các triệu chứng lâm sàng và cận lâm

sàng; Tiêu chuẩn loại trừ là: từ chối tham gia nghiên cứu, phụ nữ có thai và đang cho con bú, mắc các bệnh lý nội khoa mạn tính nặng hoặc có thoái hóa cột sống thắt lưng do nguyên nhân viêm cột sống hoặc người bệnh có mắc kèm theo bệnh lý ác tính.

Quy trình nghiên cứu: tiến hành chọn đối tượng nghiên cứu, ký cam kết tình nguyện tham gia nghiên cứu. Thu thập các thông tin chung và triệu chứng lâm sàng tại thời điểm nhập viện. Theo dõi, điều trị, thực hiện chăm sóc. Đánh giá kết quả chăm sóc, điều trị và một số yếu tố liên quan. Báo cáo kết quả

Kết quả chăm sóc người bệnh được đánh giá dựa theo:

- Thang điểm đau VAS: Không đau (0 - 1 điểm), đau nhẹ (2 - 3 điểm); đau vừa (4 - 6 điểm); đau nặng/rất nặng (7 - 10 điểm).

- Tầm vận động cúi (gấp): 4 điểm: ≥700; 3 điểm: 600 - < 700; 2 điểm: 400 - <600; 1 điểm: <400.

- Tầm vận động ngửa (ưỡn): 4 điểm: ≥250; 3 điểm: 200 - < 250; 2 điểm: 150 - <200; 1 điểm: <150.

- Điểm ODI: 4 điểm: ≥35; 3 điểm: 25 - < 35; 2 điểm: 10 - < 25; 1 điểm: <10.

- Kết quả chăm sóc: Tốt: Tổng điểm sau chăm sóc tăng ≥ 60%; Khá: Tổng điểm sau chăm sóc tăng ≥ 40% đến < 60%; Trung bình: Tổng điểm sau chăm sóc tăng ≥ 20% đến < 40%; Không hiệu quả: Tổng điểm sau chăm sóc tăng < 20%.

Số liệu sau thu thập được phân tích và xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0.

KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

Sau khi thu thập thông tin từ 217 người bệnh người bệnh thoái hóa cột sống thắt lưng đến khám và điều trị nội trú tại Bệnh viện Tuệ Tĩnh từ tháng 10 năm 2020 đến hết tháng 9 năm 2021, chúng tôi nhận thấy một số đặc điểm chung như sau: Người bệnh chủ yếu tập trung ở các nhóm tuổi từ 50 đến dưới 89 tuổi chiếm 69,2%; nữ nhiều hơn nam với tỷ lệ 57,6%; nghề nghiệp lao động chân tay là cao nhất với 80,6%. Về tiền sử bệnh, có tới 62,3% NB có tiền sử thoái hóa cột sống. Hình ảnh Xquang thẳng và nghiêng cho thấy 100% người bệnh có thoái hóa cột sống thắt lưng với các đặc trưng điển hình.

Trong thời gian chăm sóc điều trị nội trú hoặc ngoại trú, người bệnh tham gia nghiên cứu được chăm sóc đủ cả 4 lĩnh vực bao gồm: tinh thần, dinh dưỡng, chế độ nghỉ ngơi, chăm sóc tiến triển của bệnh trên lâm sàng. Kết quả chăm sóc được chúng tôi trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Kết quả chăm sóc NB qua 4 lĩnh vực: tinh thần, dinh dưỡng, chế độ nghỉ ngơi và tiến triển của bệnh

Hoạt động	Được điều dưỡng viên tư vấn hướng dẫn		Kết quả thực hiện theo hướng dẫn	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Chăm sóc tinh thần	217	100	195	89,9
Chăm sóc dinh dưỡng	217	100	204	94,0
Chăm sóc chế độ nghỉ ngơi	217	100	178	82,1
Chăm sóc tiến triển của bệnh trên lâm sàng	217	100	217	100

Thoái hóa cột sống thắt lưng luôn gây trở ngại khó khăn cho người bệnh, đặc biệt những cơn đau luôn cản trở những hoạt động thường ngày, từ đó gây nên những trở ngại về tâm lý cũng như tinh thần của người bệnh và người nhà người bệnh. Thế nên lúc vào viện người bệnh thường có tâm

trạng khá nặng nề, uể oải kèm mệt mỏi và việc hỗ trợ về tâm tinh thần cho người bệnh là việc hết sức quan trọng của điều dưỡng góp phần tăng hiệu quả điều trị. Nghiên cứu của chúng tôi tương đồng với nghiên cứu của Chu Hải Yến [3] đã thực hiện công tác chăm sóc cho cả 100% người bệnh về tinh thần tại khoa hồi sức cấp cứu tại bệnh viện Nông nghiệp. Chế độ ăn và hỗ trợ dinh dưỡng cho người bệnh đóng một phần cần thiết của quá trình điều trị. Các người bệnh mắc hội chứng này hầu hết lớn tuổi và có một số bệnh lý nội khoa kèm theo nê rát dễ bị ảnh hưởng tới chế độ ăn uống. Việc hướng dẫn, giáo dục sức khỏe được các điều dưỡng thực hiện thường xuyên và liên tục như việc làm thường quy trong quy trình chăm sóc người bệnh có hội chứng cổ vai tay ngay tại khoa phòng. Bên cạnh chăm sóc về tinh thần, dinh dưỡng, tất cả người bệnh còn đều được chăm sóc về nghỉ ngơi bao gồm hoạt động tư vấn chăm sóc sinh hoạt, sắp xếp chỗ nghỉ ngơi tại buồng bệnh thông thoáng, sạch sẽ và đảm bảo vệ sinh. Đây là quy trình chăm sóc người bệnh chiếm nhiều thời gian hơn các quy trình chuyên môn khác, đòi hỏi điều dưỡng phải có kỹ năng, kiến thức và thái độ thực hành tốt [4]. Nghiên cứu Trần Ngọc Trung cho thấy nhu cầu cần được hỗ trợ chăm sóc vệ sinh cá nhân hàng ngày của người bệnh tương đối cao, trên 50% người bệnh tại các khoa nghiên cứu có nhu cầu cần được hỗ trợ chăm sóc vệ sinh cá nhân hàng ngày [5].

Như đã tìm hiểu, thoái hóa cột sống thắt lưng không phải là bệnh nguy hiểm đến tính mạng nhưng lại là căn bệnh ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt của người bệnh mà nguyên nhân hàng đầu phải kể đến là do đau. Cải thiện tình trạng đau cho người bệnh thoái hóa cột sống lưng là một trong những mục tiêu điều dưỡng phải đạt được. Vì vậy, kết quả cải thiện mức độ đau sau chăm sóc so với trước chăm sóc được chúng tôi trình bày cụ thể ở bảng 2 dưới đây.

Bảng 2. Kết quả chăm sóc sự cải thiện tình trạng và mức độ đau của người bệnh

Điểm VAS	Trước chăm sóc		Sau chăm sóc		p
	SL	%	SL	%	
Không đau (0 điểm)	0	0,0	74	34,0	<0,05
Đau nhẹ (1 - 3 điểm)	104	48,0	143	66,0	
Đau vừa (4 - 6 điểm)	113	52,0	0	0,0	

Trong nghiên cứu của chúng tôi, điểm đau VAS giảm đáng kể sau chăm sóc và điều trị. Nghiên cứu của Hoàng Minh Hùng (2017), mức độ đau nặng ở các người bệnh nghiên cứu trước điều trị chiếm 16%, sau điều trị 20 ngày không còn người bệnh ở mức độ đau nặng, mức độ đau vừa ở các người bệnh nghiên cứu trước điều trị chiếm 58% sau điều trị 20 ngày giảm chiếm 20% sau điều trị, mức độ đau nhẹ ở các người bệnh nghiên cứu trước điều trị chiếm 26% và sau 20 ngày chiếm 50% sau điều trị, mức độ không đau ở người bệnh trước nghiên cứu là 0,0%, sau ngày điều trị 20 ngày đã tăng lên 30% [6]. Nguyễn Văn Hưng (2018), người bệnh trước điều trị đau nhẹ chiếm 53,3%, đau vừa chiếm 46,7%. Sau điều trị 20 ngày mức độ đau cải thiện rõ, đau nhẹ chiếm 100%, không có đau vừa, đau nặng, đau không chịu nổi [7].

Bên cạnh việc giảm đau, tăng tầm vận động cột sống thắt lưng cũng là một mục tiêu nữa cần hướng tới để nâng chất lượng cuộc sống, tăng cường hòa

nhập lại với sinh hoạt hàng ngày của người bệnh, thông qua việc giảm, hạn chế các hoạt động cá nhân không thực hiện được do đau. Chúng tôi có khảo sát kết quả và thấy rằng sau chăm sóc, tầm vận động cúi, ngửa, nghiêng, xoay cột sống thắt lưng có sự cải thiện đáng kể, cụ thể như sau:

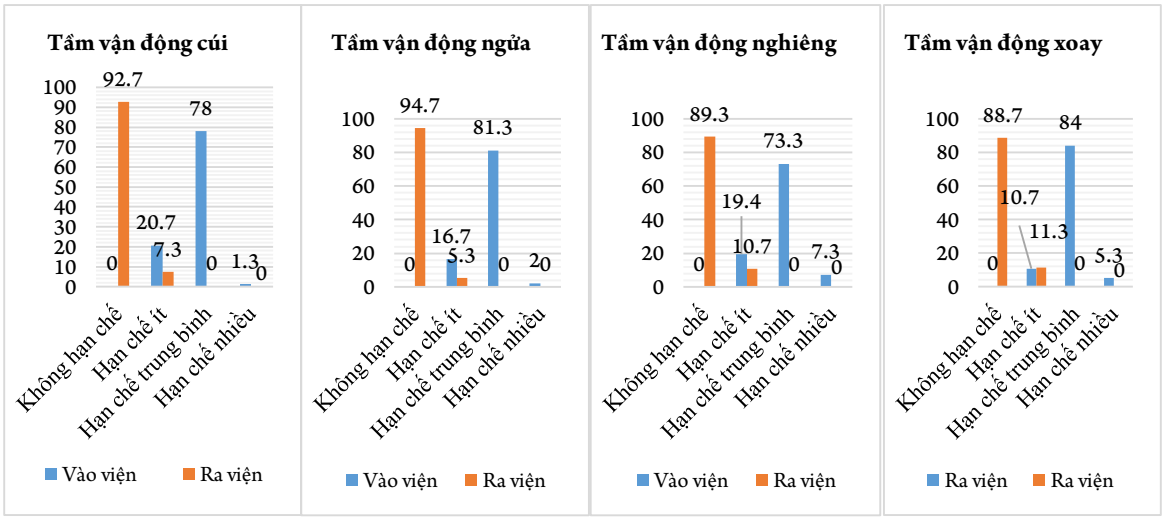

Biểu đồ 1. Kết quả chăm sóc về hạn chế vận động của người bệnh

Kết quả này của chúng tôi có sự tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Ngọc Mậu [8] (2017), Nguyễn Thị Thắm. Mức độ cải thiện trong hạn chế sinh hoạt hàng ngày tốt lên sẽ tương ứng với mức độ giảm triệu chứng bệnh, nâng cao chất lượng cuộc sống của người bệnh. Theo nghiên cứu của Trần Tuấn Thành (2018): Tầm vận động cúi, ngửa, nghiêng, xoay cột sống thắt lưng đều tăng rõ sau 14 ngày và 21 ngày điều trị [9].

Để đánh giá ảnh hưởng của đau thắt lưng đến sinh hoạt và lao động hàng ngày của người bệnh chúng tôi sử dụng bộ câu hỏi của Uỷ ban phòng chống đau lưng thế giới (bộ câu hỏi Oswestry Disability). Bảng câu hỏi tự hoàn thành bao gồm mười chủ đề liên quan đến cường độ đau, nâng, khả năng tự chăm sóc bản thân, khả năng đi lại, khả năng ngồi, chức năng tình dục, khả năng đứng, đời sống xã hội, chất lượng giấc ngủ và khả năng đi lại. Điểm ODI trước và sau chăm sóc được chúng tôi biểu diễn dưới dạng biểu đồ 2.

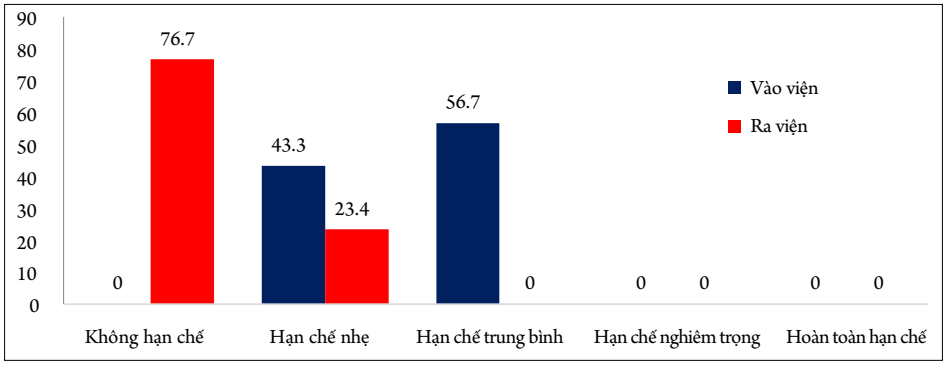

Biểu đồ 2. Kết quả chăm sóc về hạn chế chức năng sinh hoạt hàng ngày ODI

Thang điểm ODI có sự cải thiện tốt: từ 56,7% người bệnh có mức hạn chế trung bình và 43,3% hạn chế nhẹ trước chăm sóc, điều trị; sau ra viện có tới 76,7% người bệnh trở về bình thường; 23,4% người bệnh còn hạn chế vận động nhẹ; không có người bệnh nào mức hạn chế nghiêm trọng. Cải thiện chức năng sinh hoạt hàng ngày có tốt hay không còn phụ thuộc vào mức độ giảm đau và sự khôi phục lại tầm vận động cột sống thắt lưng đang bị hạn chế do đau thắt lưng gây nên. Điều này phù hợp với các kết quả về sự cải thiện mức độ đau, độ giãn cột sống thắt lưng và tầm vận động cột sống thắt lưng sau chăm sóc ở những người bệnh trong nghiên cứu đã được trình bày ở trên. Mặt khác, chức năng hoạt động cột sống thắt lưng được đánh giá qua bộ câu hỏi Oswestry Disability là sự đánh giá toàn diện các mặt sinh hoạt hàng ngày của người bệnh.

Việc đánh giá kết quả chăm sóc đau thắt lưng của bất kỳ một phương pháp nào không chỉ dựa vào một khía cạnh đơn thuần như: giảm mức độ đau hơn hay cải thiện tầm vận động cột sống thắt lưng mà bao gồm tổng hoà cả nhiều khía cạnh: mức độ đau, tầm vận động cột sống thắt lưng, cải thiện chức năng sinh hoạt hàng ngày. Chính vì vậy trong nghiên cứu này chúng tôi đánh giá kết quả chăm sóc dựa trên các chỉ số: mức độ đau, độ giãn cột sống thắt lưng, tầm vận động cột sống thắt lưng, điểm ODI trung bình và sự cải thiện các triệu chứng của đau thắt lưng. Kết quả chăm sóc được chúng tôi cụ thể hóa ở bảng 3.

Bảng 3. Kết quả điều trị chung khi kết thúc đợt chăm sóc

Kết quả chung	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tốt	151	70
Khá	44	20
Trung bình	22	10
Không hiệu quả	0	0

Kết quả này tương đương với kết quả của tác giả Lương Thị Dung (2008) đánh giá tác dụng của điện châm và xoa bóp bấm huyệt điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống tỷ lệ khá tốt 88,6% [10]. Trần Thị Hải Vân tiến hành đánh giá tác dụng của điện châm và từ rung nhiệt trên người bệnh đau lưng do thoái hóa cột sống thắt lưng cho kết quả tốt 53,3%, khá 33,3% [11].

KẾT LUẬN

Sau nghiên cứu, tất cả người bệnh thoái hóa thắt lưng đều có sự cải thiện đáng kể về tình trạng đau, tầm vận động cột sống thắt lưng, từ đó, nâng cao đến chất lượng cuộc sống của họ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Ngọc Ân (2002). *Bệnh thấp khớp,* Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 152 – 163.

2. Phùng Thị Hải Vân, Nguyễn Nhược Kim (2012). Đánh giá tác dụng của điện châm kết hợp bài thuốc Độc hoạt ký sinh trong điều trị hội chứng thắt lưng hông, *Tạp chí nghiên cứu Y Dược học Cổ truyền Việt Nam,* 35, 43-52.

3. Chu Thị Hải Yến (2013). *Thực trạng công tác chăm sóc toàn diện người bệnh của điều dưỡng viên khoa hồi sức cấp cứu bệnh viện Nông Nghiệp năm 2013,* Luận văn thạc sỹ quản lý bệnh viện, Trường Đại học Y tế Công cộng.

4. Bộ Y tế (2004). *Tài liệu quản lý điều dưỡng,* Nhà xuất bản y học, Hà Nội.

5. Trần Ngọc Trung (2012), *Đánh giá hoạt động chăm sóc người bệnh của điều dưỡng tại khối Nội và khối Ngoại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng,* năm 2012, Luận văn thạc sỹ quản lý bệnh viện, Trường Đại học Y tế Công cộng, Hà Nội.